

Quận 12, ngày 09 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 432/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023, giữa:

* Nguyên đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1964

Thường trú: 4 L, khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Nhà trọ 311 Tỉnh lộ 2, Ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Bị đơn: Bà Tổng Thị Ngọc Y, sinh năm 1963

Thường trú: 4 L, khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: 102/10/6 Nguyễn Thị X (TA21), Tổ B, khu phố D, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 và 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Văn H, sinh năm 1964 và bà Tổng Thị Ngọc Y, sinh năm 1963.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực giấy chứng nhận kết hôn số 12, quyển số 01/P11 ngày 26/02/1986 của Ủy ban nhân dân Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh không còn hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn H và bà Tổng Thị Ngọc Y thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Ông Phạm Văn H và bà Tống Thị Ngọc Y xác định có 02 (hai) con chung tên Phạm Ngọc T, sinh ngày 22/01/1992 và Phạm Anh T, sinh ngày 27/4/1993. Các con đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Ông Phạm Văn H và bà Tống Thị Ngọc Y xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nghĩa vụ chung: Ông Phạm Văn H và bà Tống Thị Ngọc Y xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, ông Phạm Văn H tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0005841 ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12 hoàn trả 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí còn lại cho ông H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 12;
- Các đương sự;
- UBND Phường 11, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo